

Số: 847/KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 3 năm 2014

KẾ HOẠCH

**Rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng
và tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo trên
địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Chi thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, Kế hoạch số 1130/KH-TTCP ngày 10/5/2012 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chi thị số 02/CT-UBND ngày 01/3/2012 về thực hiện các biện pháp phòng ngừa phát sinh và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời, đã chỉ đạo kiểm tra, rà soát các vụ tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; đã giao nhiệm vụ cho Thanh tra tỉnh chủ trì cùng các ngành, địa phương phối hợp với Tổ công tác của Thanh tra Chính phủ rà soát tồn đọng; uỷ quyền cho Chánh Thanh tra tỉnh thành lập Tổ công tác của tỉnh về kiểm tra, rà soát và tham mưu xử lý các vụ việc đông người, bức xúc; có Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 05/9/2013 về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực và trách nhiệm của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và tổ chức nhiều hội nghị, có nhiều văn bản chỉ đạo xử lý liên quan thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền của thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nhờ đó công tác phòng ngừa phát sinh khiếu nại, tố cáo đã được quan tâm tăng cường; công tác xử lý các vụ tồn đọng, kéo dài đã đạt kết quả tích cực. Tuy nhiên, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh cũng còn những tồn tại, hạn chế như:

- Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác khiếu nại, tố cáo chưa được thường xuyên, sâu sát nên một số nội dung chỉ đạo chậm được triển khai thực hiện, thực hiện không đầy đủ.

- Nhận thức về pháp luật khiếu nại, tố cáo của nhân dân và một bộ phận đáng kể cán bộ, công chức còn nhiều hạn chế, ý thức tuân thủ pháp luật trong khiếu nại, tố cáo chưa tốt.

- Việc củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo dù đã được quan tâm, nhưng thực tế

còn nhiều hạn chế, biên chế làm công tác này ở nhiều cơ quan còn thiếu nhưng chậm được quan tâm bổ sung.

- Tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo chung của tỉnh có cải thiện, tuy nhiên một số cấp, ngành vẫn còn thấp hơn mục tiêu 85% theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ; việc vi phạm thời hạn giải quyết còn diễn ra phổ biến ở cả 03 cấp và chậm được khắc phục; chất lượng giải quyết ở một số địa phương vẫn còn chưa đảm bảo, một số vụ việc giải quyết kéo dài nhiều năm.

- Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã nhiều nơi chưa thực hiện tốt trách nhiệm chủ trì đối thoại với nhân dân nơi xảy ra vụ việc để nghiên cứu xem xét thấu đáo sự việc; còn đùn đẩy cho cấp phó, cho cấp dưới đối thoại.

- Trách nhiệm của các cơ quan phối hợp trong giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, đông người, những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài còn yếu, thiếu sự chủ động, chậm thực hiện các công việc theo yêu cầu, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, còn chậm trong tổ chức thực hiện dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài trên địa bàn.

- Các biện pháp phòng ngừa phát sinh khiếu nại, tố cáo chỉ dừng ở mức triển khai bước đầu, một số địa phương còn lúng túng trong việc cụ thể hóa các biện pháp phòng ngừa phù hợp ở cấp mình, hiệu quả trên thực tế còn thấp, các lĩnh vực có nguy cơ phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo vẫn còn nhiều bất cập trong quản lý chậm được khắc phục, chấn chỉnh.

Tiếp theo Kế hoạch số 1130/KH-TTCP ngày 10/5/2012, Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kế hoạch số 2100/KH-TTCP ngày 19/9/2013 về tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Để thực hiện Kế hoạch số 2100/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ, cùng với việc triển khai các biện pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế sau hơn 06 năm thực hiện Thông báo kết luận số 130-TB/TW ngày 10/01/2008 của Bộ Chính trị, tiếp thu tinh thần chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Hội nghị công tác ngành Thanh tra năm 2013 và chỉ đạo của Tổng Thanh tra Chính phủ tại Hội nghị công tác khiếu nại, tố cáo ngày 27/02/2014 tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng và thực hiện các biện pháp tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tập trung kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài để hạn chế phát sinh các điểm nóng phức tạp về an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

b) Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tiếp tục chấn chỉnh và tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cấp, các ngành trong quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo cũng như trong giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền.

2. Yêu cầu

a) Kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng và thực hiện các biện pháp chấn chỉnh và tăng cường trách nhiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của Thủ trưởng các cấp, các ngành.

b) Đảm bảo phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh với UBND các huyện, thành phố nhằm trao đổi, tháo gỡ các vướng mắc để thống nhất biện pháp giải quyết; cơ quan hành chính các cấp tăng cường thông tin, phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo.

c) Gắn trách nhiệm của Thủ trưởng các cấp, các ngành trong giải quyết khiếu nại, tố cáo với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ để bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.

II. NỘI DUNG

1. Đối với các vụ việc đã kiểm tra, rà soát theo Kế hoạch số 1130/KH-TTCTP ngày 10/5/2012 của Thanh tra Chính phủ

Tổ chức thực hiện dứt điểm các quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật đối với các vụ việc đã rà soát, thống nhất hướng xử lý với Thanh tra Chính phủ theo Kế hoạch số 1130:

a) Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 05/9/2013 về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các Quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

b) Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố rà soát, tham mưu các phương án tổ chức thực hiện quyết định giải quyết và thủ tục để chấm dứt xem xét giải quyết đối với các vụ việc đã có quyết định giải quyết có hiệu lực pháp luật.

c) Hoàn thành công tác rà soát, báo cáo và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý các vụ việc nêu trên **chậm nhất trong quý II/2014**.

2. Đối với giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo kiểm tra, rà soát, lập danh mục các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của mình đã phát sinh nhưng chưa được thụ lý hoặc đã thụ lý nhưng chưa giải quyết, trên cơ sở đó lập kế hoạch chi tiết để tập trung giải quyết. Kế hoạch giải quyết phải thể hiện rõ các nội dung: họ tên người khiếu nại; tóm tắt nội dung khiếu nại, tố cáo; ngày tháng phát sinh; ngày tháng và văn bản thụ lý; văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND tỉnh (nếu có); người hay cơ quan được giao nhiệm vụ xác minh; thời hạn xác minh; các vướng mắc và biện pháp để xử lý vướng mắc (nếu có); dự kiến thời gian ban hành quyết định giải quyết. Trong đó lưu ý ưu tiên giải quyết trước các nhóm sau: vụ việc đã phát sinh từ 03 tháng trở lên; vụ việc có đông người tham gia; vụ việc có văn bản đôn đốc nhắc nhở của Ủy ban nhân dân tỉnh và vụ việc do Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên chuyển đến. Kế hoạch giải quyết phải gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) **trước ngày 10/4/2014** để theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện.

- Đôn đốc, chỉ đạo Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tập trung giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền, không để phát sinh vượt cấp.

- Trong giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể phải chú ý rà soát việc thực hiện các cơ chế, chính sách để xem xét quyền lợi chính đáng, hợp lý của người khiếu nại; rà soát lại thủ tục hành chính liên quan đến vụ việc để khắc phục nếu có thiếu sót; xử lý kịp thời, nghiêm minh các cán bộ, công chức có sai phạm phát hiện được trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân; coi trọng công tác dân vận, người giải quyết (*Giám đốc sở, Chủ tịch UBND cấp huyện*) phải tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với người khiếu nại để công khai và lắng nghe tâm tư nguyện vọng, góp phần cho việc giải quyết được thấu tình đạt lý, công khai tạo sự đồng thuận của các cơ quan giám sát, phản biện. Cuối cùng phải kiên quyết cưỡng chế, tổ chức thực hiện quyết định hành chính khi cần thiết để đảm bảo pháp chế.

- Trong quá trình giải quyết, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phải tăng cường đối thoại gặp gỡ trực tiếp; chú ý tham khảo ý kiến của cấp ủy đảng, của Bí thư Chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội nơi xảy ra vụ việc để tạo sự thống nhất trong hệ thống chính trị trước khi đối thoại với người khiếu nại nếu vụ việc phức tạp. Trường hợp có vướng mắc hoặc còn có ý kiến khác nhau phải kịp thời tham vấn ý kiến các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có liên

quan, nếu vượt quá thẩm quyền thì báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý.

b) Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn:

- Rà soát, lập danh mục các vụ việc khiếu nại, tố cáo tranh chấp đất đai, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền của mình đã phát sinh nhưng chưa được thụ lý hoặc đã thụ lý nhưng chưa giải quyết, trên cơ sở đó lập kế hoạch chi tiết để tập trung giải quyết. Kế hoạch phải gửi Chủ tịch UBND cấp huyện (qua Thanh tra cấp huyện) **trước ngày 20/4/2014** để theo dõi, giám sát.

- Trong thụ lý, giải quyết tố cáo phải tuân thủ quy trình, thủ tục theo đúng các quy định tại Thông tư số 06/2013/TT-TTCP ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy trình giải quyết tố cáo; trong thụ lý, giải quyết khiếu nại phải tuân thủ quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy trình giải quyết khiếu nại. Trường hợp qua thẩm tra, xác minh có vướng mắc phải tham vấn ý kiến các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện trước khi quyết định.

- Chủ tịch UBND cấp xã phải trực tiếp đối thoại với người khiếu nại trước khi ban hành quyết định giải quyết trong trường hợp giữa kết quả xác minh và yêu cầu của người khiếu nại còn khác nhau.

3. Tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận và văn bản xử lý tố cáo đã có hiệu lực

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Tổ chức rà soát, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, các kết luận và văn bản xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật do mình ban hành, trên cơ sở đó chỉ đạo các biện pháp nhằm thực hiện dứt điểm.

- Chủ động rà soát, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến trách nhiệm của các cấp, ngành đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đã có quyết định giải quyết, văn bản xử lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; trên cơ sở đó tổ chức thực hiện dứt điểm các chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong các báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Quá trình thực hiện có vướng mắc phải kịp thời tham vấn ý kiến của Thanh tra tỉnh và các cơ quan liên quan hoặc báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý nếu vượt quá thẩm quyền.

- Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra,

đôn đốc, rà soát, lập danh mục các vụ việc đã có quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận, văn bản xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chưa thực hiện xong, báo cáo đề xuất các phương án tổ chức thực hiện và thủ tục thủ tục để chấm dứt xem xét giải quyết theo quy định.

b) Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn:

- Rà soát, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, các kết luận và văn bản xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật do mình ban hành để tổ chức thực hiện dứt điểm (*nếu còn tồn đọng*).

- Rà soát, hệ thống các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có liên quan đến trách nhiệm của cấp mình đối với các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận, văn bản xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố để lập kế hoạch để tổ chức thực hiện dứt điểm, báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện (*qua Thanh tra cấp huyện*) kết quả thực hiện.

4. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa phát sinh khiếu nại, tố cáo

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 01/3/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các biện pháp phòng ngừa phát sinh và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

- Chỉ đạo tập trung thanh tra những lĩnh vực đang được xã hội quan tâm hoặc có nhiều bức xúc trong dư luận theo kế hoạch đã được phê duyệt; đồng thời giám sát chặt chẽ các mảng công tác của các sở, ban, ngành để tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm nhằm kịp thời chấn chỉnh; trong đó, chú ý các dấu hiệu vi phạm có thể nảy sinh nhiều khiếu nại tố cáo như sau:

+ Sở Tài nguyên và Môi trường: Chú trọng thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai tại các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất của UBND các huyện, thành phố; thanh tra, kiểm tra việc quản lý quỹ đất công ích và các loại đất khác giao cho UBND cấp xã quản lý; kịp thời thanh tra và xử lý nghiêm những trường hợp gây ô nhiễm môi trường, khai thác khoáng sản trái phép; tổ chức thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến xử lý kết luận thanh tra sử dụng đất của các Công ty lâm nghiệp và các nông - lâm trường trên địa bàn tỉnh, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn UBND các huyện, thành phố trong việc lập phương án giao đất rừng sản xuất cho người dân trên địa bàn. Chú ý củng cố và nâng cao chất lượng thẩm định, tham mưu phê

duyệt các báo cáo đánh giá tác động môi trường, hạn chế tối đa việc ảnh hưởng, tác động tiêu cực đến đời sống của người dân.

+ Sở Xây dựng: Tập trung thanh tra việc cấp giấy phép xây dựng và công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng, quản lý đô thị của một số huyện và thành phố Quảng Ngãi để chấn chỉnh; thanh tra công tác lập và chấp hành pháp luật về quy hoạch tại những nơi có nhiều dư luận về quy hoạch treo ảnh hưởng đến đời sống người dân. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh và thực hiện nghiêm việc công khai trong công tác quản lý nhà và bán nhà thuộc sở hữu nhà nước.

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Tiếp tục thanh tra việc thực hiện chế độ chính sách cho người có công; thanh tra các doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm quyền lợi của người lao động, vi phạm an toàn lao động.

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tập trung thanh tra hành chính đối với công tác phòng, chống dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm; thường xuyên thanh tra, kiểm tra chất lượng các loại giống cây trồng, vật nuôi và phân bón trên địa bàn; tăng cường quản lý đối với hoạt động thanh tra chuyên ngành do các Chi cục trực thuộc tiến hành để đảm bảo không lạm quyền và tuân thủ đúng pháp luật trong xử lý vi phạm hành chính; thanh tra để chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng đất rừng của các Ban quản lý rừng, nhất là việc ký kết hợp đồng với người dân để giao khoán bảo vệ rừng, trồng rừng.

+ Sở Công Thương: Tập trung thanh tra, kiểm tra thường xuyên hoạt động nổ mìn trong khai thác đá; quản lý an toàn về giá điện ở nông thôn, tăng cường quản lý đối với hoạt động xử lý vi phạm hành chính của Chi cục Quản lý thị trường để đảm bảo không lạm quyền và tuân thủ đúng pháp luật trong xử lý vi phạm hành chính.

+ Sở Y tế: Tập trung thanh tra công tác khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế công lập, nhất là Bệnh viện đa khoa tỉnh và các Trung tâm y tế huyện; thanh tra chuyên ngành về công tác hành nghề y, dược tư nhân, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo: Tập trung thanh tra việc quản lý, sử dụng đối với các nguồn thu ngoài ngân sách cấp tại các trường học trực thuộc; thanh tra chuyên ngành đối với Phòng Giáo dục cấp huyện; chấn chỉnh công tác xử lý kỷ luật đối với học sinh của các trường.

+ Sở Tài chính: Chú ý thanh tra việc thực hiện các quy định về phí, lệ phí liên quan đến công dân, doanh nghiệp trên địa bàn; thanh tra việc chấp hành quy định về công khai tài chính và mua sắm công ở cấp cơ sở.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tập trung thanh tra các dự án đầu tư không đúng tiến độ, kiên quyết kiến nghị thu hồi giấy phép đầu tư để giảm đến mức thấp nhất việc tác động tiêu cực đến đời sống, sản xuất của nhân dân.

- Rà soát toàn diện các mặt công tác quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực được giao phụ trách nhằm phát hiện các khiếm khuyết, bất cập về cơ

chế, chính sách hoặc quy định pháp luật, chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, kiến nghị các cơ quan Trung ương xem xét.

- Thực hiện công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành trong giải quyết công việc cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhất là liên quan việc cấp giấy phép, giấy chứng nhận... và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công vụ đối với các phòng, ban và đơn vị trực thuộc được giao giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp để kịp thời chấn chỉnh các sai sót, vi phạm nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa các hành vi tiêu cực, tham nhũng.

b) Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 01/3/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các biện pháp phòng ngừa phát sinh và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

- Thực hiện nghiêm việc công khai hoạt động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thường xuyên kiểm tra việc niêm yết công khai và giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp (kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công vụ) ở cấp xã và các phòng, ban trực thuộc, nhất là các lĩnh vực đất đai, xây dựng, chế độ chính sách cho người có công và an sinh xã hội, chỉ đạo tiến hành thanh tra đột xuất theo quy định khi phát hiện dấu hiệu vi phạm qua kiểm tra.

- Tập trung thực hiện hoàn thành kế hoạch cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn; cùng với đó phải chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã cùng cố hồ sơ địa chính, pháp lý hóa và tiến đến công khai hóa để quản lý chặt chẽ các loại quỹ đất trên địa bàn, tiến hành thanh tra và xử lý nghiêm khi có dấu hiệu vi phạm trong quản lý đất đai.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện một cách đồng bộ và có hệ thống Công văn số 2808/UBND-NC ngày 24/9/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác phòng ngừa phát sinh khiếu nại trong lĩnh vực đất đai, lập hồ sơ cụ thể đối với từng nhóm vấn đề, trên cơ sở đó có kế hoạch xử lý các tồn tại, vướng mắc; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện **trước ngày 10/7/2014**.

- Chỉ đạo giám sát chặt chẽ việc thực hiện thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các dự án trên địa bàn, không được làm trái quy trình thu hồi đất, đảm bảo người có đất bị thu hồi phải nhận đầy đủ các thủ tục: Biên bản kiểm kê đất và tài sản gắn liền với đất, Quyết định thu hồi đất, Quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Chỉ thực hiện cưỡng

ché thu hồi đất trong trường hợp có đầy đủ tất cả các điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản nhất là vật liệu san lấp, vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn, kịp thời nắm bắt tình hình, phát hiện hoạt động khai thác trái pháp luật hoặc các hoạt động gây ô nhiễm môi trường, làm ảnh hưởng đến đời sống của người dân để chỉ đạo kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm minh.

- Chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách chính sách đối với người có công, chính sách đối với người nghèo và các khoản hỗ trợ an sinh xã hội khác trên địa bàn: thường xuyên rà soát hộ nghèo hàng năm, đảm bảo công khai, dân chủ, tuân thủ đúng quy trình; tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ và chỉ đạo kiểm tra thường xuyên các xã trong việc thực hiện chính sách người có công và an sinh xã hội, chỉ đạo niêm yết công khai tại điểm sinh hoạt của thôn, tổ dân phố danh sách các đối tượng đã, đang và sẽ được hưởng chính sách để người dân tham gia giám sát; chỉ đạo thanh tra đột xuất để xử lý nghiêm khi phát hiện dấu hiệu vi phạm chính sách, pháp luật.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện để củng cố, tăng cường năng lực của Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn; thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng giám sát cho đội ngũ làm công tác này để tổ chức Thanh tra nhân dân hoạt động thực sự có hiệu quả.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiên cứu bố trí tiếp dân định kỳ lưu động ở cơ sở theo chuyên đề từng kỳ, nhất là các chuyên đề về đất đai, về người có công, về xoá đói giảm nghèo, về xây dựng nông thôn mới... để kịp thời nắm bắt nguyện vọng của dân, những vướng mắc và thắc mắc, khiếu nại để giải quyết có hiệu quả. Vừa làm, vừa rút kinh nghiệm và đưa công tác này thành nề nếp thực hiện lâu dài.

b) Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn:

- Chấn chỉnh công tác quản lý đất đai trên địa bàn, lập đầy đủ hồ sơ địa chính để quản lý chặt chẽ, có hệ thống đối với các loại đất được giao cho UBND cấp xã quản lý: Đất giao cho UBND cấp xã để xây dựng các công trình, quỹ đất thu hồi tạm giao cho xã, quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã, đất bãi bồi ven sông, ven biển, đất chưa sử dụng, đất chuyên dùng... Thực hiện nghiêm trách nhiệm kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về đất đai, xây dựng theo thẩm quyền Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định; xử lý trách nhiệm đối với cán bộ địa chính xã trong việc vi phạm trình tự thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai.

- Niêm yết công khai và thực hiện nghiêm các thủ tục hành chính liên quan đến giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; tuyệt đối không thu thêm các loại phí, lệ phí trái quy định của Trung ương và Ủy ban

nhân dân tỉnh; không được xem việc chấp hành nộp phí, lệ phí và các khoản huy động đóng góp khác của người dân là điều kiện để giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

- Quản lý chặt chẽ, cập nhật kịp thời và công khai đầy đủ tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư về danh sách hộ nghèo hàng năm, đối tượng chính sách có công; đối tượng được bảo trợ xã hội để dân giám sát.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các chính sách xã hội của các Trường thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố để đảm bảo thực hiện đúng quy định, tránh lạm quyền; kịp thời xác minh, xử lý khi có dấu hiệu vi phạm chính sách, pháp luật trong cấp phát cho các đối tượng được hưởng chế độ, chính sách.

- Thực hiện nghiêm túc Pháp lệnh thực hành dân chủ ở xã, phường, thị trấn; tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Thanh tra nhân dân tham gia giám sát hoạt động của UBND cấp xã và cán bộ, công chức cấp xã nhằm phát huy trách nhiệm, vai trò trong việc ngăn ngừa các hành vi vi phạm. Đảm bảo điều kiện và kinh phí hoạt động cho Thanh tra nhân dân.

- Thành lập (*nếu chưa có*) và củng cố hoạt động của Hội đồng tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai ở cấp xã theo đúng quy định; củng cố, tạo điều kiện cho các Tổ hòa giải ở cơ sở tăng cường hoạt động hòa giải các tranh chấp, mâu thuẫn nội bộ trong nhân dân; thực hiện chế độ, hỗ trợ, động viên khen thưởng kịp thời các hoà giải viên tích cực, hiệu quả.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo

a) Đối với Thủ trưởng các sở, ban, ngành:

- Tổ chức quán triệt nghiêm túc Luật Tiếp công dân, chuẩn bị điều kiện để thực hiện nghiêm túc ngay từ ngày 01/7/2014 tại cơ quan, đơn vị mình.

- Chỉ đạo cơ quan Thanh tra sở, ban, ngành tiếp công dân thường xuyên và phục vụ cho lãnh đạo tiếp công dân định kỳ theo quy định; chuẩn bị đầy đủ nội dung, tham dự đúng thành phần khi được triệu tập đến ngày tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất của UBND tỉnh.

- Chú ý thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo hàng năm, gắn với xem xét trách nhiệm người đứng đầu theo đúng Quy định số 181-QĐ/TW ngày 30/3/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kỷ luật đảng viên vi phạm và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

- Thường xuyên triển khai quán triệt pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức trong ngành; có biện pháp tuyên truyền hiệu quả đến người dân các văn bản pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành.

- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội phải quan tâm cùng cố, tăng cường biên chế cho cơ quan Thanh tra Sở để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

b) Đối với Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo, gắn với xem xét trách nhiệm người đứng đầu theo đúng Quy định số 181-QĐ/TW ngày 30/3/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kỷ luật đảng viên vi phạm và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3757/UBND-NC ngày 22/10/2012, quan tâm cùng cố đội ngũ làm công tác thanh tra, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại cho cán bộ, công chức, nhất là đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý đơn, thẩm tra, xác minh khiếu nại, tố cáo cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

- Tổ chức quán triệt nghiêm túc Luật Tiếp công dân, chuẩn bị điều kiện để thực hiện nghiêm túc ngay từ ngày 01/7/2014 ở địa phương; chỉ đạo Thanh tra cấp huyện chủ động trao đổi, phối hợp với Thanh tra tỉnh để tăng cường tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cả cán bộ, công chức của địa phương và người dân ở cơ sở; chỉ đạo Hội đồng phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật của huyện có biện pháp tuyên truyền sâu, rộng và thiết thực đến người dân các quy định pháp luật về đất đai, nhà ở, xây dựng, chính sách xã hội,...

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố: Bố trí công chức chuyên trách tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân cấp huyện (nếu chưa thực hiện hoặc đang bố trí làm kiêm nhiệm); thực hiện tiếp công dân, xử lý đơn gắn với giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; chỉ đạo theo dõi, kiểm tra việc giải quyết của Thủ trưởng các phòng, ban và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn đối với các đơn thư do Trụ sở tiếp công dân của huyện chuyển; thực hiện nghiêm chế độ bồi dưỡng cho cán bộ, công chức tiếp công dân và xử lý đơn theo đúng Quyết định số 41/2012/QĐ-UBND ngày 14/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thường xuyên rà soát chương trình, kế hoạch phối hợp với Hội Nông dân cấp huyện trong thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg ngày 09/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi cho Hội Nông dân tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân.

- Chỉ đạo Thanh tra cấp huyện thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin với Ủy ban Kiểm tra cùng cấp, cung cấp danh sách đảng viên là Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị vi phạm quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo hoặc có tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo thấp, còn tồn đọng nhiều đề Ủy ban Kiểm tra xem xét trách nhiệm đảng viên.

- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) về kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

c) Đối với Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn:

- Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn thông báo công khai lịch tiếp công dân định kỳ và thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ hàng tuần tại trụ sở cơ quan và tiếp dân lưu động tại các thôn, làng, bản, ấp, khu dân cư; chỉ đạo mở sổ sách ghi chép đầy đủ thông tin về tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phát sinh đến UBND xã, phường, thị trấn; bố trí kinh phí để thực hiện chế độ bồi dưỡng cho cán bộ, công chức tiếp công dân và xử lý đơn theo đúng Quyết định số 41/2012/QĐ-UBND ngày 14/11/2012 của UBND tỉnh.

- Chủ động đề xuất UBND cấp huyện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo; trong công tác bố trí cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo cần có sự ổn định trong khoản thời gian tương đối, tránh thay đổi liên tục dẫn đến chất lượng tham mưu giải quyết không đảm bảo.

- Tổ chức quán triệt nghiêm túc Luật Tiếp công dân, chuẩn bị điều kiện để thực hiện nghiêm túc ngay từ ngày 01/7/2014 ở địa phương; tích cực phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho câu lạc bộ Nông dân với pháp luật của Hội Nông dân xã, Ban Thanh tra nhân dân xã và các Tổ hòa giải ở cơ sở để có biện pháp thiết thực, hiệu quả nhằm tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo nói riêng và pháp luật nói chung đến người dân ở cơ sở.

- Định kỳ báo cáo UBND cấp huyện (qua Thanh tra cấp huyện) về kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng và các hướng dẫn của UBND cấp huyện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ các nội dung, biện pháp đã nêu trong Kế hoạch này để tổ chức thực hiện ngay, không phải ban hành kế hoạch thực hiện riêng cho cấp mình, ngành mình để thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh.

Kế hoạch này được phổ biến đến các cơ quan hành chính các cấp trong tỉnh.

2. Phân công trách nhiệm triển khai và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch

a) Chánh Thanh tra tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, rà soát danh mục vụ việc thuộc thẩm quyền và danh mục thực hiện quyết định của Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố để kịp thời hỗ trợ, giúp tháo gỡ vướng mắc trong giải quyết, tổ chức thực hiện; đồng thời, tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý trách nhiệm các cá nhân báo cáo, thống kê không trung thực. Đăng tải công khai các danh mục này lên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh sau khi đã rà soát, thống nhất số liệu với các sở, ban, ngành và địa phương.

- Tích cực hỗ trợ các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tháo gỡ các vướng mắc trong thẩm tra, xác minh khiếu nại, tố cáo khi có yêu cầu.

- Hỗ trợ kịp thời các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và thẩm tra, xác minh khiếu nại, tố cáo khi được các cơ quan này yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, đánh giá việc thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2808/UBND-NC ngày 24/9/2007 về thực hiện công tác phòng ngừa phát sinh khiếu nại trong lĩnh vực đất đai. Thời gian **chậm nhất trong tháng 09/2014**.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này của Thủ trưởng các cấp, các ngành; báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các trường hợp vi phạm; định kỳ hàng quý tổng hợp kết quả vào báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND tỉnh. **Đến quý I/2016** tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết việc thực hiện Kế hoạch để đánh giá, rút kinh nghiệm cho việc triển khai các biện pháp chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

b) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phối hợp với Chánh Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết, xử lý của Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố đối với các vụ việc do Trụ sở tiếp công dân của tỉnh chuyển đến.

- Chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan có liên quan thực hiện nghiêm việc cung cấp thông tin về tiếp công dân, xử lý đơn tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3876/UBND-NC ngày 30/9/2013.

- Chỉ đạo cán bộ phụ trách Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng gửi Thanh tra tỉnh*) tình hình, kết quả tiếp công dân, xử lý đơn tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh hàng tháng để phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành.

c) Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

Tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc có hiệu quả cao công tác đã được giao trong Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả và kiến nghị cụ thể Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những nội dung cần chỉ đạo để phòng ngừa khiếu nại tố cáo phát sinh trên lĩnh vực mình phụ trách.

d) Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Triển khai quán triệt và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng, ban trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch, định kỳ hàng quý tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn huyện, thành phố vào báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND cấp huyện.

- Tổ chức quán triệt và chỉ đạo, hướng dẫn Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thực hiện Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để kịp thời chấn chỉnh và tháo gỡ các vướng mắc cho cơ sở trong quá trình thực hiện.

e) Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn:

- Triển khai quán triệt cho toàn thể cán bộ, công chức của UBND cấp xã và phân công nhiệm vụ cụ thể để tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung của Kế hoạch này liên quan đến trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã.

- Định kỳ hàng quý tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn vào báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND cấp xã.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng và thực hiện các biện pháp tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để xem xét, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng Nghiên cứu, TCD, CBTH;
- Lưu VT, NC (dmhai 121)



Cao Khoa